

Số: 358/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 11 năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-ĐHNH, ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-ĐHNH, ngày 21/03/2017 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên hệ đại học chính quy và hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao;

Căn cứ Thông báo số 1057/TB-ĐHNH, ngày 12/09/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 33 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 5”;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6”;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/06/2020 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao khóa 7”;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 82 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo - Đợt tháng 11 năm 2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- PKT&ĐBCL; PĐT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO (TABP)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TÍN HỌC CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 11 NĂM 2023**



(Ban hành kèm theo Quyết định: 3589/QĐ-ĐHNH, ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050606180007	Đoàn Thị Lan Anh	12/10/2000	HQ6-GE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050607190024	Mai Hoàng Anh	27/11/2001	HQ7-GE03			X	X	IIG Việt Nam
3	050607190028	Nguyễn Ngọc Anh	08/05/2001	HQ7-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050607190041	Trần Thị Quỳnh Anh	06/11/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050608200230	Mai Nguyễn Tường Anh	15/10/2002	HQ8-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
6	050608200240	Phạm Phương Anh	18/12/2002	HQ8-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
7	050609210075	Đặng Châu Anh	07/14/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050610220028	Lê Trần Bảo Anh	14/07/2004	HQ10-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050608200024	Trần Kim Khánh Băng	10/02/2002	HQ8-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
10	050609211851	Hoàng Minh Châu	11/4/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
11	050607190103	Nguyễn Bảo Đan	09/06/2001	HQ7-GE15	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050609210185	Phan Thảo Đang	11/19/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
13	050607190077	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	10/09/2001	HQ7-GE15	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050610220851	Nguyễn Tổng Ngọc Diễm	14/04/2004	HQ10-GE31	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050609211865	Vũ Thị Phương Diệu	23/09/2003	HQ9-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
16	050609210308	Trần Thị Cẩm Giang	13/02/2003	HQ9-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050607190141	Lâm Gia Hân	23/07/2001	HQ7-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050610220163	Nguyễn Khánh Quỳnh Hân	7/7/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050606180102	Tô Kiều Hân	08/04/2000	HQ6-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050607190138	Đỗ Thị Thuý Hằng	02/09/2001	HQ7-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
21	050608200328	Đinh Thị Thu	Hằng	18/02/2002	HQ8-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
22	050610220151	Phạm Ngô Ngọc	Hạnh	05/02/2004	HQ10-GE15	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
23	050609211913	Vương Minh	Hào	19/07/2003	HQ9-GE20	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050608200327	Nguyễn Lê	Hạo	26/07/2002	HQ8-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	050607190154	Nguyễn Thu	Hiền	13/06/2001	HQ7-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050608200352	Huỳnh Mỹ	Hoa	15/09/2002	HQ8-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
27	050610220186	Nguyễn Xuân	Hòa	04/02/2004	HQ10-GE16	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050610220974	Trần Ngọc	Hương	01/11/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050606180145	Hồ Thị Hoàng	Hương	27/05/2000	HQ6-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050606180158	Trần Duy	Khang	28/09/2000	HQ6-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050610220237	Trần Phước	Khánh	7/3/2004	HQ10-GE23		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050609210598	Nguyễn Ngọc	Kim	05/05/2003	HQ9-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
33	050607190221	Hồ Đức	Lâm	15/12/2001	HQ7-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
34	050606180173	Nguyễn Vũ	Lâm	19/09/2000	HQ6-GE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
35	050608200214	Đỗ Diệu	Linh	03/02/2001	HQ8-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050609210637	Đinh Hồ Khánh	Linh	10/31/2003	HQ9-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
37	050609212031	Võ Thị Trúc	Ly	6/10/2003	HQ9-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050610221061	Bùi Ngọc	Mai	23/06/2004	HQ10-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050610221070	Nguyễn Thị Xuân	Mai	31/08/2004	HQ10-GE29		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050607190265	Dương Thị Kiều	My	17/05/2001	HQ7-GE17	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050606180215	Hồ Trần Nhật	Nam	18/10/2000	HQ6-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050609210815	Lê Thị Nam	Nga	22/10/2003	HQ9-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050607190293	Nguyễn Trần Thu	Ngân	19/02/2001	HQ7-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
44	050607190308	Ngô Khánh	Ngọc	04/09/2001	HQ7-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
45	030632161526	Vi Quốc	Nguyên	26/09/1998	HQ4_GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050608200515	Già Thúy	Nhi	23/07/2002	HQ8-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
47	050609210981	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	9/5/2002	HQ9-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	050610221165	Đoàn Phạm Uyên	Nhi	14/08/2004	HQ10-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
49	050607190371	Trần Huỳnh Thảo	Như	03/03/2001	HQ7-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
50	050610220422	Ngô Trịnh Quỳnh	Như	14/12/2004	HQ10-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
51	050610220437	Vũ Hoàng	Như	20/11/2004	HQ10-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
52	050610220442	Dương Thị Kim	Oanh	30/11/2003	HQ10-GE13	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050607190384	Nguyễn Gia	Phát	12/04/2001	HQ7-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
54	050607190393	Phan Kim	Phụng	15/01/2001	HQ7-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
55	050607190413	Ngô Thuý	Phượng	04/02/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
56	050610220483	Lâm Minh	Quân	06/07/2004	HQ10-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
57	030136200525	Hồ Nguyễn Như	Quỳnh	01/05/2002	HQ8-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
58	050607190446	Trịnh Thanh	Tâm	02/07/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
59	050607190452	Ôn Vĩnh	Tân	12/02/2001	HQ7-GE02			X	X	IIG Việt Nam
60	050610221316	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	24/06/2004	HQ10-GE30		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
61	050610220603	Trương Anh	Thư	6/8/2004	HQ10-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050610220595	Nguyễn Minh	Thư	21/12/2004	HQ10-GE10			X	X	IIG Việt Nam
63	050609211432	Nguyễn Ngọc Xuân	Thư	6/12/2003	HQ9-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
64	050609212231	Hồ Thị Minh	Thư	7/11/2003	HQ9-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
65	050609212235	Nguyễn Bảo Minh	Thư	15/09/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050609212244	Võ Thị Thanh	Thư	13/06/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
67	050610221404	Diệp Thị Mỹ	Tiên	18/01/2004	HQ10-GE10	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050609211476	Bùi Hà	Tiên	17/05/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
69	050606180421	Mai Hoàng Bảo	Trâm	10/10/2000	HQ6-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
70	050607190568	Trịnh Tuyết	Trâm	26/03/2001	HQ7-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
71	050609212283	Ngô Trần Ngọc	Trân	2/7/2003	HQ9-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
72	050607190601	Lê Thị Ngọc	Tú	05/05/2001	HQ7-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
73	050610221501	Nguyễn Lê Gia	Tuệ	28/08/2004	HQ10-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
74	050608200752	Đinh Trần Cẩm	Uyên	10/08/2002	HQ8-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
75	050610220703	Huỳnh Thị Diễm	Uyên	05/04/2004	HQ10-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
76	050606180461	Nguyễn Phương	Vy	19/03/2000	HQ6-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
77	050610221544	Huỳnh Nguyễn Trúc	Vy	09/05/2004	HQ10-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
78	050608200775	Lâm Triệu	Vy	22/07/2002	HQ8-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
79	050608200814	Tăng Thúy	Vy	10/05/2002	HQ8-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
80	050609211742	Lê Khánh	Vy	18/05/2003	HQ9-GE28		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
81	050608200804	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	23/09/2002	HQ8-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
82	050610221581	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	04/03/2004	HQ10-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng số: 82 sinh viên *l*